

Số: 16/TB-HĐTDVC

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa (đợt I năm 2021)

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 8927/UBND-THKH ngày 24/6/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đợt I năm 2021);

Căn cứ Công văn số 204/SNV-CCVC ngày 27/01/2021 của Sở Nội vụ về việc thực hiện trình tự, thủ tục tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-SLĐTBXH ngày 11/6/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đợt I năm 2021);

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-SLĐTBXH ngày 18/10/2021 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa (đợt I năm 2021);

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo kết quả xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa (đợt I năm 2021), cụ thể như sau:

- Số thí sinh được triệu tập: **29** thí sinh, trong đó:
- Số thí sinh không tham dự kiểm tra, sát hạch: **05** thí sinh;



- Số thí sinh tham dự kiểm tra, sát hạch: **24** thí sinh, trong đó:
- + Số thí sinh đạt từ 50 điểm trở lên: **23** thí sinh;
- + Số thí sinh đạt dưới 50 điểm: **01** thí sinh.

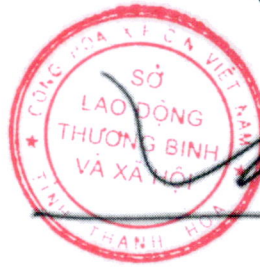
(Có Bảng tổng hợp kết quả xét tuyển gửi kèm theo)

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo để các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thí sinh biết và thực hiện (thông báo được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; địa chỉ truy cập: <https://slatbvxh.thanhhoa.gov.vn>)./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các thành viên Hội đồng;
- Ban Giám sát;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các thí sinh;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: HĐTDVC, HS.

CHỦ TỊCH

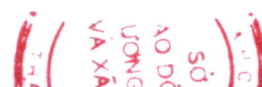


PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI
Nguyễn Quang Huy

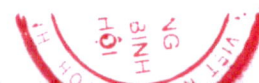
TỔNG HỢP

**Kết quả kiểm tra, sát hạch vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị trực thuộc
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đợt I năm 2021)**

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm kiểm tra, sát hạch	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
1	001	Ngô Thị Hương	30/4/1992	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn	Chăm sóc dinh dưỡng	Trung tâm Bảo trợ xã hội	77,0	-	77,0	Đạt	
2	002	Lê Thị Thảo	22/11/1993	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn	Chăm sóc dinh dưỡng	Trung tâm Bảo trợ xã hội	52,4	-	52,4	Đạt	
3	003	Nguyễn Thị Hào	28/6/1993	Cử nhân Khoa học quản lý	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội	82,8	-	82,8	Đạt	
4	004	Phạm Thị Mùi	29/10/1990	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ Kinh tế	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội	-	5	-	-	Bỏ kiểm tra, sát hạch
5	005	Lê Hữu Hùng	27/7/1979	Cử nhân Quản trị nhân lực	Quản trị	Trung tâm Bảo trợ xã hội	77,8	5	82,8	Đạt	
6	006	Chu Thị Thu Hiền	20/10/1982	Cử nhân Quản trị nhân lực	Quản trị	Trung tâm Bảo trợ xã hội	65,0	-	65,0	Đạt	
7	007	Nguyễn Danh Quân	02/4/1977	Cử nhân Quản lý xã hội	Công tác xã hội	Trung tâm Bảo trợ xã hội	63,6	5	69,6	Đạt	
8	008	Nguyễn Thị Hồng	22/8/1997	Cao đẳng Điều dưỡng	Chăm sóc trực tiếp đối tượng	Trung tâm Bảo trợ xã hội	58,6	-	58,6	Đạt	
9	009	Lê Ngọc Cương	05/12/1980	Cử nhân Sư phạm kỹ thuật	Dạy nghề	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	62,2	5	67,2	Đạt	
10	010	Lê Minh Huệ	16/4/1999	Cử nhân Công tác xã hội	Tâm lý	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	85,2	5	90,2	Đạt	



TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm kiểm tra, sát hạch	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
11	011	Lê Ngọc Tú	26/02/1995	Cử nhân Quản trị nhân lực	Quản trị	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	83,0	-	83,0	Đạt	
12	012	Đỗ Thị Dung	10/8/1988	Cử nhân Khoa học quản lý	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	-	-	-	-	Bỏ kiểm tra, sát hạch
13	013	Nguyễn Thị Huệ	19/6/1977	Cử nhân Khoa học quản lý	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	84,0	-	84,0	Đạt	
14	014	Lê Thị Mơ	11/12/1991	Cử nhân Tài chính ngân hàng	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Bảo trợ xã hội số 2	-	-	-	-	Bỏ kiểm tra, sát hạch
15	015	Vũ Thị Linh	05/01/1997	Cử nhân Kế toán	Hành chính tổng hợp	Trung tâm Điều dưỡng người có công	71,6	-	71,6	Đạt	
16	016	Nguyễn Mạnh Linh	10/9/1997	Cử nhân Quản trị nhân lực	Quản trị	Trung tâm Điều dưỡng người có công	-	-	-	-	Bỏ kiểm tra, sát hạch
17	017	Nguyễn Thị Mai	26/6/1991	Cử nhân Kế toán	Quản trị	Trung tâm Điều dưỡng người có công	61,5	-	61,5	Đạt	
18	018	Bùi Mạnh Thắng	21/8/1983	Cử nhân cao đẳng Tin học	Quản trị	Trung tâm Điều dưỡng người có công	48,6	5	53,6	Không đạt	Do điểm kiểm tra, sát hạch vòng 2 đạt dưới 50 điểm
19	019	Vũ Quốc Tuấn	04/6/1963	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn	Chăm sóc dinh dưỡng	Trung tâm Điều dưỡng người có công	62,6	5	67,6		
20	020	Lê Quang Huy	01/5/1967	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn	Chăm sóc dinh dưỡng	Trung tâm Điều dưỡng người có công	69,6	-	69,6		
21	021	Đới Thị Hà	10/5/1967	Trung cấp kỹ thuật chế biến món ăn	Chăm sóc dinh dưỡng	Trung tâm Điều dưỡng người có công	66,8	5	66,8		
22	022	Mai Thị Thúy	17/7/1991	Cao đẳng Điều dưỡng	Y tế - Điều dưỡng	Trung tâm Điều dưỡng người có công	82,8	-	82,8		



TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm kiểm tra, sát hạch	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Kết quả	Ghi chú
23	023	Bùi Thị Nga	15/3/1997	Cử nhân Điều dưỡng	Y tế - Điều dưỡng	Trung tâm Điều dưỡng người có công	63,8	5	68,8		
24	024	Lương Ngọc Linh	13/4/1998	Cao đẳng Điều dưỡng	Chăm sóc trực tiếp đối tượng	Trung tâm Chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người RNTT khu vực Miền núi	55,0	-	55,0		
25	025	Hoàng Thị Liên	20/5/1989	Trung cấp Y sỹ đa khoa	Chăm sóc trực tiếp đối tượng	Trung tâm Chăm sóc, phục hồi chức năng cho người tâm thần, người RNTT khu vực Miền núi	-	-	-		Bỏ kiểm tra, sát hạch
26	026	Lê Đình Vương	25/6/1982	Cử nhân Luật, Cử nhân Quản trị nhân lực	Tư vấn, giới thiệu việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm	54,3	-	54,3		
27	027	Đỗ Thị Giang	27/02/1993	Cử nhân Chính trị học	Tư vấn, giới thiệu việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm	76,5	-	76,5		
28	028	Lê Kim Tính	16/5/1989	Cử nhân Xã hội học	Tư vấn, giới thiệu việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm	57,0	-	57,0		
29	029	Lê Thị Thanh Phương	25/10/1986	Cử nhân Quản trị nhân lực	Thông tin thị trường lao động	Trung tâm Dịch vụ việc làm	81,4	-	81,4		

(Danh sách này có 29 thí sinh)/.

